

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **100/2022/HS-ST**
Ngày: 01/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thu In**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà **Đoàn Thị Liễu**

- Bà **Chung Kim Sang**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thị Mỹ Linh** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:* Ông **Huỳnh Thanh Dạm** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 204/2021/TLST-HS, ngày 13 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 02 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2022/HSST-QĐ, ngày 11/3/2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Hữu N, sinh năm 1998, tại G, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: số 94/3/4, đường A, phường Vĩnh L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Hữu L, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 1978; anh, em ruột có 03 người, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2005; tiền án: không; tiền sự: ngày 29/01/2021 bị Công an phường Vĩnh Lạc xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 0411/QĐ-XPHC, ngày 01/02/2021 chấp hành xong Quyết định xử phạt, chưa được xóa tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/6/2021.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người chứng kiến:*

- **Võ Trần Hải Đ**, sinh năm 1998 (*vắng mặt*);

Địa chỉ: số 99/1B, đường Chu Văn An, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- **Hoàng Thị H**, sinh năm 1984 (*vắng mặt*);

Địa chỉ: số 268/8B, đường Quang Trung, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 phút, ngày 18/6/2021, tại khu vực quầy tiếp tân nhà nghỉ Hạnh Hoa, số D1-19, đường C, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Rạch Giá phối hợp với Công an phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá bắt quả tang Huỳnh Hữu N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (bút lục 01 - 02).

N khai nhận bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ khoảng đầu năm 2021. Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, nên vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 18/6/2021 N gọi điện thoại cho người thanh niên (không biết nhân thân, lai lịch, không rõ nhận dạng) để tìm mua ma túy nhưng do sợ gia đình phát hiện nên sau khi gọi điện thoại mua ma túy, N đã xóa số điện thoại liên lạc với người thanh niên bán ma túy. Sau đó, N đến khu vực chợ s (phường s, thành phố Rạch Giá) tìm gặp người thanh niên này mua một bịch ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N cất giấu ma túy vào túi quần phía sau bên trái và đi về. Khi về đến nhà của vợ N tại hẻm 142, đường T, phường S, thành phố G, tỉnh Kiên Giang thì gặp Võ Trần Hải Đ (sinh năm 1998, trú tại số 99/1B, đường A, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang) đến chơi. Tại đây, N rủ Đ đi ra hướng Rạch Giá chơi thì Đ đồng ý. Khi đi, N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68X1-048.21 (xe của ông Huỳnh Hữu L, sinh năm 1977, ba ruột của N) chở Đ, trên đường đi thì N nhớ ra trong túi quần phía sau bên trái của N đang mặc trên người có 01 bịch ma túy N mua trước đó nên N điều khiển xe vào nhà nghỉ Hạnh Hoa, đường L để thuê phòng sử dụng ma túy (Đ không biết trên người N có cất giấu ma túy, khi đến nhà nghỉ Hạnh Hoa thì Đ mới biết N chở Đ vào nhà nghỉ là để sử dụng ma túy). Khi vừa đến trước khu vực quầy tiếp tân của nhà nghỉ Hạnh Hoa thì bị bắt quả tang, thu giữ ở bên trong túi quần phía sau bên trái N đang mặc trên người 01 bịch nylon trong suốt được hàn kín, bên trong có

chứa chất rắn màu trắng, dạng tinh thể không đồng nhất nghi là chất ma túy (bút lục 01 – 02, 03, 26, 48 – 55, 64 – 67, 88 – 89).

Ngày 27/6/2021, Huỳnh Hữu N bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam để điều tra.

Bị cáo Huỳnh Hữu N đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Huỳnh Hữu N đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

** Vật chứng thu được:*

- 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, bên trong có chứa chất rắn màu trắng, dạng tinh thể không đồng nhất nghi là chất ma túy;

- 01 (một) cây dao;

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 68X1 – 048.21 (đã trả lại cho ông Huỳnh Hữu Lộc).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar số Imei 352248120113153 đã qua sử dụng.

* Tại bản kết luận giám định số 680/KL-KTHS ngày 25/6/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon trong suốt hàn kín, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1572 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

* Theo bản cáo trạng số: 221/CT.VKSRG ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Huỳnh Hữu N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Huỳnh Hữu N mức án tù 12 (mười hai) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: *Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:*

+ Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây dao; 01 (một) phong bì được niêm phong có ký hiệu vụ số 680/2021, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Lê Thị Hoài Niệm và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang;

+ Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar số Imei 352248120113153 đã qua sử dụng.

Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 165, ngày 12/9/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá.

Đối với Võ Trần Hải Đ có cùng Huỳnh Hữu N đến nhà nghỉ Hạnh Hoa, tuy nhiên qua điều tra, làm rõ Đ không biết N có cất giấu ma túy trong người, không biết mục đích N rủ đi tìm nơi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Đ không đồng phạm với N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho Huỳnh Hữu N, qua điều tra không xác minh được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra điều tra làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Huỳnh Hữu N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Huỳnh Hữu N bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ đầu năm 2021. Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, nên vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 18/6/2021 N đến khu vực chợ S (phường S, thành phố G) tìm gặp một người thanh niên (không biết nhân thân, lai lịch) mua một bịch ma túy với giá 200.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, về đến nhà thì gặp Võ Trần Hải Đ (bạn của N) nên rủ Đ ra Rạch Giá chơi. N điều khiển xe vào nhà nghỉ Hạnh Hoa, đường C để thuê phòng sử dụng ma túy (Đ không biết trên người N có cất giấu ma túy, khi đến nhà nghỉ Hạnh Hoa thì Đ mới biết N chở Đ vào nhà nghỉ là để sử dụng ma túy). Khi đến trước quầy tiếp tân của nhà nghỉ Hạnh Hoa ở số D1-19, đường C, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang để thuê phòng sử dụng ma túy thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Rạch Giá bắt quả tang, thu giữ 01 bịch nylon trong suốt được hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, qua giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,1572 gam.

Ngày 27/6/2021, Huỳnh Hữu N bị khởi tố, tạm giam để điều tra về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Hữu N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa được xóa tiền sự. Tuy nhiên, xuất phát từ việc muốn có ma túy để sử dụng mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt; đồng thời cũng nhằm góp phần ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Theo bản luận tội mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây dao; 01 (một) phong bì được niêm phong có ký hiệu vụ số 680/2021, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Lê Thị Hoài Niệm và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang;

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar số Imei 352248120113153 đã qua sử dụng.

Theo quyết định chuyển vật chứng số 159, ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với Võ Trần Hải Đ có cùng Huỳnh Hữu N đến nhà nghỉ Hạnh Hoa, tuy nhiên qua điều tra, làm rõ Đ không biết N có cất giấu ma túy trong người, không biết mục đích N rủ đi tìm nơi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Đ không đồng phạm với N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho Huỳnh Hữu N, qua điều tra không xác minh được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra điều tra làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Hữu N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Hữu N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Hữu N mức án 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 18/6/2021) và tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây dao; 01 (một) phong bì được niêm phong có ký hiệu vụ số 680/2021, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Lê Thị Hoài Niệm và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang;

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar số Imei 352248120113153 đã qua sử dụng.

Theo quyết định chuyển vật chứng số 159, ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

Về án phí: Bị cáo Huỳnh Hữu N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/4/2022).

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Công an Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THADS Tp. Rạch Giá;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TRẦN THU IN